

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 117/2021/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị T, sinh năm 1991

HKTT: TPM, thị trấn PX, huyện PX, Tp H.

Tạm trú: Thôn TP, xã MC, huyện TT, Tp H.

**Bị đơn:** Anh Vũ Quyết T, sinh năm 1985

HKTT: TPM, thị trấn PX, huyện PX, Tp H.

Tạm trú: Thôn TP, xã MC, huyện TT, Tp H.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021.

### **XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Vũ Quyết T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ vợ chồng: Chị Phạm Thị T và Anh Vũ Quyết T thoả thuận thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Chị Phạm Thị T và Anh Vũ Quyết T có 02 con chung là Vũ Tường V, sinh ngày 02/04/2012 và cháu Vũ Hải Y, sinh ngày 02/10/2014. Ghi nhận sự thỏa

thuận của chị Phạm Thị T và anh Vũ Quyết T như sau: Giao cả hai cháu Vũ Tường V và cháu Vũ Hải Y cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu V và cháu Y đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc đóng góp phí tổn nuôi con chung, chị T và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung của anh Vũ Quyết T được pháp luật đảm bảo.

- Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai số AA/2020/22569 ngày 16/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín. Trả lại chị T số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- Các đương sự;
- UBND PX;
- Lưu HS;

**Thẩm phán**

**Phạm Trung Hòa**